

Số: 24/2019/QĐST-DS

Biên Hòa, ngày 03 tháng 5 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 523/2018/TLST-DS ngày 20 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty tài chính TNHH Một thành viên - Ngân hàng V N (VPB FC)

Địa chỉ: phường MH, Quận T, TP. H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lô B G – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền ký đơn khởi kiện: Ông Trương H K – Chức vụ: Trưởng nhóm Tố tụng - Phòng thu hồi nợ pháp lý – Trung tâm thu hồi nợ (theo văn bản ủy quyền số 79/UQ-VH.18 ngày 13/6/2018).

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn H V, sinh năm 1987.

Địa chỉ: đường N, phường Q, TP. B, tỉnh Đ (theo văn bản ủy quyền ngày 30/07/2018).

Bị đơn: Ông Dương Đoàn D, sinh năm 1961.

Địa chỉ: khu phố 2, phường T, TP. B, tỉnh Đ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Dương Đoàn D đồng ý thanh toán cho Công ty tài chính TNHH Một thành viên - Ngân hàng V N (VPB FC) số tiền còn nợ 20.080.144đ đã ký theo hợp đồng tín dụng số 20151006-101051-0003 ngày 06/10/2015.

Về án phí: Ông Dương Đoàn D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 502.000 đồng. Hoàn trả cho Công ty tài chính TNHH Một thành viên - Ngân hàng V N (VPB FC) số tiền tạm ứng án phí đã nộp 938.000 đồng theo biên lai số 009366 ngày 01/10/2018.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu

cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đức Thị Minh Thu